

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2013

I. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới 6 tháng đầu năm:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về thực hiện các cơ chế, chính sách của chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; kiện toàn Ban Chỉ đạo, VPĐP; tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích điển hình trong phong trào xây dựng nông thôn mới.

1.1. Các quyết định quản lý UBND tỉnh đã ban hành:

- Quyết định số 01/QĐ-UBND và Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 02/01/2013 V/v kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Văn phòng điều phối NTM tỉnh.
- Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 29/1/2013 về phân bổ kế hoạch vốn năm 2013 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho các đơn vị, địa phương.
- Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 11/3/2013 về việc uỷ quyền hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh và UBND các huyện, thị xã.
- Quyết định số 536/QĐ-UBND ngày 4/4/2013 về việc uỷ quyền phê duyệt quyết toán hoàn thành các dự án Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.
- Công văn số 1281/UBND-NN ngày 9/05/2013 về việc áp dụng mức hỗ trợ thực hiện dự án phát triển kinh tế - hạ tầng kinh tế xã hội thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2013.

1.2. Hoạt động của Ban chỉ đạo và cơ quan Thường trực chương trình:

- Thường trực BCĐ, các thành viên BCĐ thuộc các sở, ngành phụ trách địa bàn đã lập đoàn công tác trực tiếp làm việc với Thường trực Huyện ủy, UBND 8 huyện, thị xã và 30 xã điểm nông thôn mới (tỉnh, huyện) để kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai chương trình; kịp thời hỗ trợ huyện, xã giải quyết những khó khăn, vướng mắc nảy sinh ở cơ sở khi thực hiện xây dựng nông thôn mới, nhất là công tác lập quy hoạch, xây dựng đề án và tổ chức rà soát, đánh giá nông thôn mới theo 19 tiêu chí.

- Ban hành Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2013.

- Sở Nông nghiệp & PTNT (Cơ quan thường trực chương trình) kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM; Rà soát hiện trạng và nhu cầu xây dựng nông thôn mới 30 xã điểm của tỉnh và huyện¹; Tổ chức ký kết liên tịch với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Liên hiệp Hội khoa học & Kỹ thuật và Hội Người cao tuổi Quảng Trị về phối hợp thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới.

2. Kiện toàn bộ máy chỉ đạo, điều hành chương trình các cấp:

Đến nay, hệ thống chỉ đạo, quản lý, điều hành chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã được thành lập từ tỉnh đến địa bàn dân cư và đi vào hoạt động ổn định, đảm bảo yêu cầu tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện chương trình.

Đối với BCD cấp tỉnh, đã bổ sung thêm 02 thành viên BCD gồm Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh và 01 Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Văn phòng điều phối nông thôn mới đã kiện toàn lại nhân sự, phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo hướng tăng cường cán bộ chuyên trách.

Cán bộ chuyên trách theo dõi NTM cấp huyện: Đã có 5 huyện bố trí cán bộ chuyên trách gồm: Hải Lăng, Triệu Phong, Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ. Các huyện, thị còn lại hiện đang bố trí cán bộ kiêm nhiệm theo dõi nông thôn mới.

Cấp xã: Để đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, huyện Triệu Phong, Gio Linh đã thành lập thêm BCD cấp xã và bố trí thêm cán bộ quản lý chương trình xây dựng nông thôn mới của xã. Các huyện còn lại duy trì ban quản lý NTM xã, ban vận động NTM thôn theo hướng dẫn của thông tư liên tịch số 26/TTLB-NN&PTNT-KHĐT-TC ngày 13/4/2011.

3. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn:

3.1. Về tuyên truyền, vận động:

- Công tác tuyên truyền, vận động tiếp tục được BCD xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn đầu xây dựng NTM. Hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Quảng Trị, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Nông nghiệp Việt Nam và Website nông thôn mới Quảng Trị² được đẩy mạnh. Hoạt

¹ Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực) đã ban hành:

- Công văn số 44/SNN-NTM ngày 14/1/2013 v/v đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện quy hoạch, xây dựng đề án NTM và sơ kết 2 năm thực hiện chương trình;
- Công văn số 328/SNN-NTM ngày 16/04/2013 v/v đôn đốc hoàn thành quy hoạch và đề án nông thôn mới;
- Công văn số 339/HD-SNN ngày 22/4/2013 về hướng dẫn triển khai nội dung và thực hiện kế hoạch vốn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.
- Công văn số 592/SNN-PTNT ngày 21/06/2013 về đôn đốc việc rà soát hiện trạng và nhu cầu của 30 xã điểm

² Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có hơn 32 chuyên mục, phóng sự về xây dựng nông thôn mới, Báo Quảng Trị có hơn 20 bài viết liên quan, phát hành 01 đặc san về xây dựng NTM; Báo nông nghiệp Việt Nam cũng đã xây dựng chuyên trang NTM và cấp phát miễn phí về tận các xã trong tỉnh. Website nông thôn mới Quảng Trị bước đầu đã phát huy hiệu quả trong việc phổ biến, tuyên truyền kịp thời các thông tin, văn bản, cơ chế chính sách mới hướng dẫn, bổ sung, các mô hình nông thôn mới của các địa phương, đơn vị.

động tuyên truyền, vận động của MTTQVN tỉnh, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội Cựu Chiến binh cùng các hội kỹ thuật, nghề nghiệp, xã hội khác đã có bước đổi mới về hình thức, nội dung tuyên truyền theo hướng cụ thể hoá phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng NTM” gắn với các cuộc vận động và nội dung phong trào thi đua của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thực hiện các tiêu chí cụ thể về xây dựng nông thôn mới tại các địa bàn dân cư³.

- UBND các huyện, thị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách với nhiều hình thức khác nhau: Hội nghị, hệ thống đài truyền thanh, trang thông tin điện tử của huyện, pa nô tuyên truyền, sổ tay xây dựng NTM, tờ rơi...

- Các xã và các thôn/bản cũng đã triển khai lồng ghép các hoạt động tuyên truyền xây dựng nông thôn mới thông qua các cuộc hội họp, lấy ý kiến nhân dân. Phối hợp với các đoàn thể và tổ chức chính trị xã hội ở địa phương phát động thực hiện phong trào “Quảng trị chung sức xây dựng nông thôn mới” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; tổ chức ký kết thi đua xây dựng NTM giữa các thôn, bản, các đoàn thể.

- Từ năm 2013, UBND tỉnh đã có chủ trương phân cấp về kinh phí, tạo thêm điều kiện thuận lợi cho huyện, xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phát huy sáng kiến hay, cách làm hiệu quả trong xây dựng NTM theo hướng tuyên truyền mạnh đến người dân nông thôn với vai trò vừa là chủ thể thực hiện, vừa là người hưởng lợi trực tiếp đối với các thành quả trong xây dựng nông thôn mới.

3.2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý và điều hành NTM các cấp:

Căn cứ chương trình khung về tập huấn nông thôn mới do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành, các đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện đang xây dựng kế hoạch, triển khai biên soạn tài liệu phù hợp với từng đối tượng, nhu cầu và tình hình triển khai thực tế, rà soát lại cán bộ tham gia tập huấn. Dự kiến các lớp tập huấn sẽ tổ chức trong quý III năm 2013.

4. Công tác Quy hoạch, xây dựng Đề án NTM:

4.1. Về công tác quy hoạch:

Nhờ sự chỉ đạo và hỗ trợ tích cực của UBND các huyện, thị, đến nay công tác lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới của các địa phương cơ bản đã hoàn thành⁴. Chất lượng các đồ án quy hoạch xã NTM khá cao, thể hiện rõ định hướng không gian NTM của xã gắn với sự phát triển của huyện; các vùng phát triển kinh tế gắn với tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương; các nội dung ưu tiên trong phát triển kinh tế, hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn và chỉnh trang nông thôn được cụ thể bằng các

³ UBMT thực hiện nội dung nhà ở dân cư; Hội LHPN thực hiện nội dung gia đình 5 không 3 sạch; Hội nông dân với phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, Hội người cao tuổi với phong trào “Toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi xây dựng nông thôn mới”, Hội Cựu chiến binh với phong trào “Cựu Chiến binh gương mẫu xây dựng NTM”, Liên hiệp Hội KH&KT với các hoạt động hưởng ứng phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng nông thôn mới”, v.v.

⁴ Đã có 101 xã đã được UBND cấp huyện có quyết định phê duyệt, còn 16 xã đã thẩm định và đang chờ quyết định phê duyệt gồm: 13 xã của huyện Hướng Hóa và 03 xã của huyện Gio Linh

danh mục, dự án đầu tư cho từng giai đoạn phát triển; phân rõ trách nhiệm đóng góp của nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân trong xây dựng NTM.

Tuy nhiên, tiến độ hoàn thành quy hoạch xây dựng nông thôn mới chậm so với kế hoạch do các địa phương phải điều chỉnh và sửa đổi cho phù hợp với Quyết định 498/QĐ-TTg và Quyết định 342/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, nhu cầu nguồn lực cho xây dựng NTM tại xã khá lớn⁵ so với khả năng đầu tư của ngân sách và nguồn nội lực huy động tại chỗ trong nhân dân nên còn tạo ra tâm lý hoài nghi về tính khả thi của các đề án quy hoạch.

4.2. Về lập Đề án xây dựng NTM cấp xã:

Việc lập đề án xây dựng NTM xã thực hiện chậm so với yêu cầu đề ra mặc dù Thường trực BCĐ tỉnh đã tổ chức nhiều đợt kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các địa phương. Đến nay, mới chỉ có 40 xã đã hoàn thành đề án và được UBND huyện phê duyệt (gồm 19 xã của huyện Hải Lăng, 02 xã của huyện Vĩnh Linh, 10 xã của huyện Đakrông, 01 xã của thị xã Quảng Trị và 08 xã của huyện Cam Lộ); còn 33 xã đã thẩm định và chờ quyết định phê duyệt và 44 xã đang lập đề án.

5. Đầu tư phát triển sản xuất và xây dựng CSHT nông thôn:

5.1. Hỗ trợ phát triển sản xuất:

UBND tỉnh đã phân bổ 4.800 triệu đồng từ nguồn CTMT nông thôn mới hỗ trợ phát triển sản xuất, ngành nghề cho 30 xã điểm nông thôn mới của tỉnh, huyện (bình quân 160 triệu đồng/xã).

UBND các huyện, thị đang chỉ đạo UBND các xã căn cứ đề án xây dựng NTM và khảo sát nhu cầu phát triển sản xuất của đa số người dân để xây dựng các dự án phát triển sản xuất trình UBND huyện phê duyệt hạng mục. Đến nay, có 3 huyện Hướng Hóa, Đakrông và Cam Lộ đã hoàn thành lựa chọn các mô hình và phân bổ nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất, hiện đang triển khai thực hiện các mô hình.⁶

5.2. Đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn:

Từ nguồn CTMT nông thôn mới, UBND tỉnh đã phân bổ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu cho 30 xã điểm với tổng kinh phí 11.040 triệu đồng (bình quân 368 triệu

⁵ Bình quân nhu cầu đầu tư hoàn thiện 19 tiêu chí NTM 120 – 150 triệu đồng/xã. Trong đó nhà nước hỗ trợ 40%.

⁶ * Huyện Đakrông :

- Xã ANgo: Hỗ trợ giống bò cái nuôi sinh sản: 110 triệu đồng; Chuồng trại nuôi trâu bò: 10 triệu đồng; Giống cây trồng ngắn ngày và phân bón: 40 triệu đồng

- Xã Mò Ó: Hỗ trợ giống bò cái vàng Việt Nam nuôi sinh sản: 160 triệu đồng;

- Xã Hướng Hiệp: Hỗ trợ giống bò cái vàng Việt Nam nuôi sinh sản: 110 triệu đồng; Xây dựng cơ sở sản xuất phân viên dúi sau: 50 triệu đồng.

* Huyện Hướng Hóa phân bổ vốn hỗ trợ sản xuất cho 3 mô hình trồng cao su tiểu điền và 1 mô hình nuôi lợn nái với số tiền 160 triệu đồng/mô hình.

* Huyện Cam Lộ:

- Cam An: Mô hình trồng hoa: 70 triệu đồng; Mô hình chăn nuôi gà kết hợp nuôi giun quế: 90 triệu đồng.

- Cam Thủy: Mô hình sản xuất lạc giống HTX Thủy Tây: 40 triệu đồng ; Di dời mồ mã trên đất sản xuất để phát triển cây công nghiệp(toàn xã): 30 triệu đồng; Mô hình chế phẩm sinh học trong chăn nuôi: 40 triệu đồng.

- Cam Nghĩa: Mô hình phát triển cây hồ tiêu: 90 triệu đồng; Mô hình chăn nuôi gà: 60 triệu đồng; Mô hình phát triển trang trại: 60 triệu đồng.

đồng/ xã). Các huyện, thị đã lồng ghép thêm nguồn XBCB của địa phương để bổ trí thêm, tập trung chủ yếu cho các công trình giao thông, thủy lợi, và các công trình phúc lợi như trường học, trạm y tế. Cụ thể:

- Huyện Hướng Hoá: phân bổ 1.472 triệu đồng cho 4 hạng mục công trình gồm Xây dựng nhà hiệu bộ trường THCS xã Thuận, Đường giao thông thôn Tân Hiệp xã Tân Liên; đường giao thông thôn Húc đi thôn Lìa xã A Túc; đường giao thông cấp phối thôn Bụt Việt xã Hướng Phùng.

- Huyện Đakrông: phân bổ 1.104 triệu đồng cho 3 hạng mục công trình gồm: Nâng cấp công trình thủy lợi Kỳ Xay, xã ANgo; Xây dựng mới đường nội đồng thôn Phú Thiềng, Xã Mò Ó và Đường giao thông thôn Ruộng, xã Hướng Hiệp.

- Thị xã Quảng Trị: phân bổ 368 triệu đồng xây dựng chợ Hải Lệ

- Huyện Hải Lăng: phân bổ 1.840 triệu đồng cho 6 hạng mục công trình gồm: Trường Mầm non xã Hải Ba; Chợ Long Hưng xã Hải Phú; Kiên cố hóa GTNT nội đồng thôn Thượng Nguyên, Mai Đàn xã Hải Lâm; Mở rộng đường trục thôn Đại An Khê xã Hải Thượng; Hạng mục tường rào và sửa chữa Trường THCS Hải Tân; Tường rào Trạm y tế Hải Tân.

- Huyện Cam Lộ: phân bổ 1.104 triệu đồng cho 6 hạng mục công trình gồm: Hệ thống xử lý rác thải xã Cam An; Trường Mầm non Vành Khuyên xã Cam An; xây dựng đường dân sinh Hoàn Cát xã Cam Nghĩa; Xây dựng đường dân sinh nội thôn Tam Hiệp xã Cam Thủy; Cải tạo đồng ruộng HTX Thủy Đông và Thủy Tây.

- Các huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Triệu Phong đang khảo sát, lựa chọn hạng mục công trình.

5.3. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn:

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1398/UBND-VX ngày 20/5/2013 về việc Phê duyệt kế hoạch dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2013 với 137 lớp nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp cho 4.115 người tham gia; tổng kinh phí thực hiện 3.970.000.000 đồng. Trong đó, phân cấp cho UBND các huyện, thị xã tổ chức thực hiện đảm bảo công tác dạy nghề gắn với các đề án xây dựng nông thôn mới cấp xã, tập trung ưu tiên cho các xã thí điểm nông thôn mới của tỉnh và huyện. Hiện nay, các cơ sở dạy nghề đang tổ chức mở các lớp nghề tại các địa phương.

6. Huy động các nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới

6.1. Ngân sách trực tiếp từ chương trình:

* *Ngân sách TW hỗ trợ trực tiếp cho xây dựng NTM:* Tổng kinh phí trực tiếp cho Chương trình năm 2013 là 19.800 triệu đồng. Trong đó: vốn ĐTPT: 11.040 triệu đồng, vốn SN: 8.760 triệu đồng, gồm:

- + Tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới: 2.007 triệu đồng (Phân cấp cho các đơn vị cấp tỉnh 1.305 triệu đồng; phân cấp cho UBND các huyện, thị 702 triệu đồng).

- + Kinh phí lập đề án NTM cấp xã: 1.755 triệu đồng (BQ 15 tr. đồng/ xã).
- + Hỗ trợ phát triển sản xuất và ngành nghề (30 xã điểm): 4.800 triệu đồng.
- + Phát triển hạ tầng kinh tế xã hội các xã (30 xã điểm): 11.040 triệu đồng.
- + Các hoạt động hỗ trợ khác: 198 triệu đồng

* *Ngân sách của địa phương*: Theo báo cáo của UBND các huyện, thị, ngân sách địa phương bố trí xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn là 13.539 triệu đồng, cụ thể:

- UBND huyện Hải Lăng: Bố trí 2.557 triệu đồng để đầu tư đường giao thông nông thôn, trường học, trạm y tế, trụ sở xã.

- UBND thị xã Quảng Trị: bố trí 1.000 triệu đồng đầu tư xây dựng Cầu dân sinh và Chợ Hải Lệ.

- UBND huyện Hướng Hoá: bố trí 5.366 triệu đồng cho xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu của các xã (đường, trường học, thủy lợi).

- UBND huyện Cam Lộ: Bố trí 3.170 triệu đồng cho xây dựng trụ sở UBND xã, trường học, đường giao thông nông thôn.

- UBND huyện Triệu Phong: Bố trí 1.446 triệu đồng cho xây dựng cơ sở hạ tầng và hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Các huyện còn lại chưa có báo cáo việc bố trí ngân sách cấp huyện cho xây dựng NTM.

6.2. Lồng ghép vốn từ các chương trình dự án hỗ trợ có mục tiêu:

Hầu hết các huyện đã thực hiện lồng ghép các chương trình MTQG, chương trình hỗ trợ có mục tiêu và các chương trình, dự án khác gắn với nội dung xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các xã thí điểm của tỉnh và huyện. Theo báo cáo chưa đầy đủ của các huyện, tổng kinh phí lồng ghép tính đến 30/6/2013 là: 265.400 triệu đồng. Cụ thể:

- Huyện Vĩnh Linh: 38.000 triệu đồng
- Đakrông: 87.750 triệu đồng
- Triệu Phong: 86.676 triệu đồng
- Hướng Hoá: 23.185 triệu đồng
- Hải Lăng: : 29.789 triệu đồng

6.3. Nguồn lực khác:

- Đối với xã Vĩnh Thạch – xã được Chủ tịch nước bảo trợ xây dựng NTM. Đến nay, Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn đã hỗ trợ 100 con bò giống cho 50 hộ nghèo, trị giá 2.200 triệu đồng; Công ty xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội hỗ trợ 1.000 tấn xi măng để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, trị giá 1.180 triệu đồng.

- UBND tỉnh đã đề xuất cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) hỗ trợ vốn ODA cho Quảng Trị xây dựng NTM. Văn phòng điều phối NTM đã phối hợp với (KOICA) khảo sát thực trạng và nhu cầu xây dựng NTM tại 5 xã.

7. Đánh giá hiện trạng nông thôn mới theo 19 tiêu chí:

Ngày 20/02/2013, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định 342/2013/QĐ-TTg về sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; BCĐ tỉnh đã yêu cầu các địa phương rà soát lại hiện trạng nông thôn mới. Hiện trạng NTM theo báo cáo của các huyện, thị xã đến thời điểm 30/06/2013 như sau:

- Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí: Chưa có

- Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí: 33/117 xã (chiếm 28,2%), tăng thêm 20 xã so với năm 2012. Trong đó: Huyện Triệu Phong: 06 xã; Huyện Vĩnh Linh: 11 xã; Thị xã Quảng Trị: 01 xã; Huyện Gio Linh có 02 xã; Huyện Cam Lộ có 05 xã; Huyện Hải Lăng có 07 xã; Huyện Hướng Hóa: 01 xã. Xã có tiêu chí đạt nhiều nhất là xã Vĩnh Thuỷ và Vĩnh Thạch (huyện Vĩnh Linh - đạt 14 tiêu chí).

- Số xã đạt từ 5- 9 tiêu chí: 66/117 xã (chiếm 56,4%), giảm 7 xã⁷ so với năm 2012. Trong đó: Huyện Triệu Phong có 11 xã; Huyện Vĩnh Linh có 05 xã; Huyện Gio Linh có 13 xã; Huyện Cam Lộ có 03 xã; Huyện Hải Lăng có 12 xã; Huyện Hướng Hoá có 15 xã; Huyện Đakrông có 07 xã.

- Số xã đạt dưới 5 tiêu chí: 18/117 xã (chiếm 15,4%), giảm 13 xã so với năm 2012. Trong đó: Huyện Triệu Phong có 01 xã; Huyện Vĩnh Linh có 03 xã; Huyện Gio Linh có 04 xã; Huyện Hướng Hoá có 04 xã; Huyện Đakrông có 06 xã; Huyện Hải Lăng và Cam Lộ không có xã nào đạt dưới 5 tiêu chí.

** Về biến động tiêu chí so với cuối năm 2012:*

- + Có 01 xã tăng 5 tiêu chí, đạt tỷ lệ 0,85% (xã Triệu Lăng, Triệu Phong)
- + Có 06 xã tăng 4 tiêu chí, đạt tỷ lệ 5,1 %.
- + Có 18 xã tăng 3 tiêu chí, đạt tỷ lệ 15,4%.
- + Có 30 xã tăng 2 tiêu chí, đạt tỷ lệ 25,6%.
- + Có 32 xã tăng 1 tiêu chí, đạt tỷ lệ 27,3%.
- + Có 30 xã không tăng thêm tiêu chí so với năm 2012 (chiếm 24,7%).

Tỷ lệ tăng bình quân 01 xã là 1,49 tiêu chí/xã; các tiêu chí tăng lên chủ yếu là: thu nhập, thủy lợi, chợ nông thôn, cơ cấu lao động, giáo dục. Ngoài ra, về tiêu chí y tế do Bộ Y tế ban hành chuẩn mới nên số xã đạt tiêu chí này đã bị giảm so với năm 2012.

Như vậy, sau khi có Quyết định 342/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thay sửa đổi 5 tiêu chí và nỗ lực phấn đấu của các địa phương trong xây dựng nông thôn mới, số lượng tiêu chí đạt của các xã được tăng lên đáng kể so với cuối năm 2012.

8. Công tác rà soát kế hoạch xây dựng nông thôn mới của 30 xã thí điểm:

Để có cơ sở tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các ngành lồng ghép các chương trình mục tiêu, dự án và nguồn vốn hợp pháp khác vào trong xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến năm 2015 toàn tỉnh có 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, Sở Nông nghiệp và PTNT có công văn số 403/SNN-PTNT ngày 07/5/2013 gửi cho BCĐ các

⁷ Do các xã này đã tăng thêm tiêu chí và đạt trong khoảng 10-14 tiêu chí

huyện, thị và UBND 30 xã điểm của tỉnh và huyện đề xuất rà soát thực trạng nông thôn mới của 30 xã; khái toán kinh phí đầu tư thực hiện 19 tiêu chí theo lộ trình thực hiện của xã.

Tuy vậy, đến nay mới chỉ có 20/30 xã có báo cáo. Các xã chưa có báo cáo rà soát gồm: xã Thuận, Hướng Phùng, Tân Liên A Túc, huyện Hướng Hóa; xã Mò Ó, Hướng Hiệp, A ngo, huyện Đakrông; xã Cam An huyện Cam Lộ; xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong và Xã Vĩnh Thạch, huyện Vĩnh Linh. Vì vậy Ban Chỉ đạo tỉnh chưa có đủ cơ sở để giao các ngành liên quan triển khai thực hiện kế hoạch lồng ghép các nguồn lực.

II. Đánh giá chung kết quả xây dựng NTM 6 tháng đầu năm 2013:

1. Kết quả đạt được:

- Nhờ tập trung công tác tuyên truyền nên cán bộ, nhân dân ngày càng nhận thức được mục đích, ý nghĩa, nội dung của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Hiện nay chương trình NTM đã trở thành một cuộc vận động với quy mô lớn, huy động toàn bộ các lực lượng của cả hệ thống chính trị vào cuộc. Đặc biệt, vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới đang được phát huy, thể hiện ở sự đồng tình hưởng ứng cao trong các hoạt động xây dựng nông thôn mới như hiến đất, hiến tài sản, tự nguyện giải phóng mặt bằng, đóng góp công sức xây dựng đường giao thông nông thôn và các công trình phúc lợi xã hội khác.

- Đã xuất hiện nhiều cách làm hay, sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới cần được phổ biến và nhân rộng như: Mô hình “3 sạch” của Hội LH Phụ nữ tỉnh; Mô hình huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới huyện Hải Lăng; mô hình chăm lo xây dựng hạ tầng nông thôn của Hội Nông dân xã Triệu Đông (Triệu phong); mô hình phân nhóm công việc gắn với trách nhiệm xây dựng NTM của xã Vĩnh Thủy (Vĩnh Linh); Mô hình hiến đất, hiến công xây dựng NTM ở xã Mò Ó (Đakrông), Triệu An (Triệu Phong); mô hình di dời mồ mả, dồn điền đổi thửa tại Cam Thủy, Cam An (Cam Lộ); mô hình thấp sáng đường quê ở Cam Thành (Cam Lộ), Vĩnh Thạch (Vĩnh Linh)...

- Hệ thống chỉ đạo, quản lý NTM từ cấp tỉnh đến tận thôn/bản đã được thành lập và đi vào hoạt động ổn định, đảm bảo sự điều hành, chỉ đạo thường xuyên, liên tục, đặc biệt là công tác tuyên truyền vận động.

- Hiện trạng nông thôn mới của tất cả các xã đã có nhiều biến chuyển rõ nét so với thời điểm cuối năm 2012, bình quân các xã tăng từ 1-3 tiêu chí, nhiều xã đã đạt được các tiêu chí về thu nhập, lao động nông thôn có việc làm thường xuyên.

- Các Sở, Ban, ngành tổ chức chính trị xã hội đã thực hiện công tác hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền vận động và lồng ghép các chương trình dự án cho chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của các địa phương có hiệu quả.

2. Những tồn tại, hạn chế :

- Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:

Vẫn còn một số sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện Chương trình xây dựng NTM chưa quyết liệt, chưa xác định rõ trách nhiệm thực hiện các tiêu chí

thuộc ngành mình phụ trách, thiếu sâu sát nắm bắt kết quả thực hiện các tiêu chí ở cơ sở, công tác đỡ đầu, hỗ trợ xã xây dựng NTM kết quả chưa cao.

Tại nhiều xã, kể cả xã thí điểm của tỉnh và huyện, Đảng uỷ xã chưa thực sự quan tâm chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, xem đây là công việc của ban quản lý NTM và UBND xã. Sự tham gia của Mặt trận và các đoàn thể nhiều địa phương còn chung chung, thiếu phân công phân nhiệm thực hiện các tiêu chí cụ thể trong xây dựng NTM.

Cán bộ theo dõi công tác xây dựng NTM ở một số huyện và các xã còn thiếu, năng lực hạn chế; chế độ hỗ trợ cho cán bộ làm công tác nông thôn mới ở địa phương chưa được quan tâm làm ảnh hưởng đến việc triển khai chương trình.

Nhiều địa phương chỉ mới giao nhiệm vụ theo dõi NTM cho chuyên viên của Phòng Nông nghiệp và PTNT hay Văn phòng UBND huyện, chỉ có 5 huyện bố trí cán bộ chuyên trách. Vì vậy rất khó khăn trong công tác chỉ đạo, báo cáo, triển khai thực hiện đối với cấp cơ sở.

Việc chấp hành chế độ thông tin báo cáo của các một số sở, ngành và địa phương chưa đáp ứng yêu cầu của BCD và các cơ quan có thẩm quyền, cá biệt có đơn vị thường xuyên chậm, chất lượng báo cáo thấp làm ảnh hưởng đến việc tổng hợp nắm bắt tình hình ở địa phương.

- Về công tác tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền ở cơ sở còn mang tính hình thức, thiếu thường xuyên, do đó vẫn còn một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng, nội dung và ý nghĩa của chương trình.

Các hoạt động hưởng ứng phong trào “Quảng Trị chung sức xây dựng NTM” mới đang tập trung ở các xã thí điểm; chưa đồng đều, thường xuyên, liên tục giữa các cấp, các ngành và các địa phương; chưa gắn liền tinh thần của phong trào với các hoạt động thiết thực, cụ thể để đẩy nhanh tiến độ, chất lượng xây dựng nông thôn mới.

- Về Quy hoạch, thực hiện quy hoạch và Đề án:

Việc hoàn thành đồ án quy hoạch chưa đúng tiến độ đã làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai kế hoạch xây dựng nông thôn mới ở các địa phương. Còn 13 xã của huyện Hướng Hóa và 03 xã của huyện Gio Linh chưa được UBND huyện duyệt đồ án quy hoạch.

Công tác lập đề án nông thôn mới tại cấp xã chậm trễ đã ảnh hưởng đến việc xác định trọng tâm vận động, trọng điểm đầu tư trong xây dựng nông thôn mới; làm cho nguồn lực đầu tư phân tán, kém hiệu quả. Một số huyện chưa tích cực đôn đốc và cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ các xã xây dựng đề án nông thôn mới.

- Về phát triển sản xuất:

Thời gian qua đã xuất hiện được khá nhiều mô hình, điển hình tốt nhưng còn mang tính chất nhỏ lẻ; năng lực sản xuất và chất lượng hàng hoá còn thấp, tính cạnh tranh chưa cao.

Số mô hình phát triển kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá tập trung, có liên doanh, liên kết với doanh nghiệp còn hạn chế. Người dân thiếu vốn nhưng khó đáp ứng đủ điều kiện vay vốn theo quy định hiện hành.

- Về huy động nguồn lực xây dựng NTM:

Ngân sách của tỉnh hạn hẹp nên việc phân bổ nguồn vốn cho chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới rất khó khăn. Vì vậy trong những năm qua, mới chỉ tập trung cho các xã thí điểm của tỉnh, huyện. Việc huy động nguồn lực, đóng góp của doanh nghiệp, của nhân dân và cộng đồng vào xây dựng NTM chưa nhiều, nhất là khi thực hiện các tiêu chí về xây dựng cơ sở hạ tầng cần nhiều vốn và cần sự hỗ trợ của Nhà nước như: giao thông, thủy lợi, văn hoá, y tế, giáo dục...

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn của tỉnh chưa có nhiều biến chuyển tích cực.

Công tác lồng ghép các chương trình, dự án cho xây dựng nông thôn mới còn lúng túng và chưa phát huy hiệu quả tối đa; các địa phương còn nặng về phát triển cơ sở hạ tầng; thiếu tập trung chú trọng về phát triển sản xuất và nâng cao thu nhập cho người dân.

Việc thiết kế “mẫu định hình” các công trình có yêu cầu kỹ thuật đơn giản trong xây dựng nông thôn mới chưa được các cấp, ngành liên quan ban hành thực hiện.

Năm 2013, UBND tỉnh yêu cầu tập trung trong trung hỗ trợ CSHT phục vụ sản xuất và giao thông nông thôn. Song một số địa phương còn phân bổ nguồn XDCB cho NTM một cách dàn trải, hạng mục phân bổ không nằm trong danh mục ưu tiên (Nhà hiệu bộ, tường rào sân trường, trụ sở xã...)

III. Kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng NTM 6 tháng cuối năm:

1. BCD Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng quán triệt sâu sắc hơn nữa Nghị quyết 26 của BCH Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân và nông thôn trên các phương tiện truyền thông đại chúng cả về chiều rộng lẫn chiều sâu.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện phong trào “ Quảng trị chung sức xây dựng nông thôn mới mới”; Phát hiện và kịp thời nhân rộng các cách làm hay, các mô hình xây dựng nông thôn mới sáng tạo, có hiệu quả tốt trong cộng đồng dân cư nông thôn.

- Chỉ đạo, đôn đốc các huyện khẩn trương hoàn thành phê duyệt quy hoạch và công tác lập đề án nông thôn mới cấp xã. Công bố quy hoạch, đề án xây dựng NTM đã được phê duyệt để cán bộ và nhân dân biết, thực hiện.

- Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 11 của Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM. Kiểm tra thực hiện các nội dung về phát triển sản xuất, xây dựng CSHT, công tác giải ngân các nguồn vốn và lồng ghép các chương trình dự án năm 2013 tại các huyện, thị xã.

- Tiếp tục vận động, kêu gọi các tổ chức và các doanh nghiệp đỡ đầu, hỗ trợ cho phong trào xây dựng nông thôn mới của tỉnh, đặc biệt là 30 xã thí điểm của tỉnh, huyện.

2. Các sở, ngành cấp tỉnh:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan thường trực chương trình):

+ Chủ trì phối hợp với sở, ngành liên quan triển khai công tác đào tạo và tập huấn cho đội ngũ cán bộ xây dựng NTM cấp tỉnh, huyện và UBND các xã; thực hiện tốt kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn gắn với các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa.

+ Chủ trì xây dựng Đề án hỗ trợ phát triển các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của tỉnh, chú trọng giải pháp hỗ trợ kỹ thuật và lãi suất vốn vay cho các tổ chức, cá nhân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2014-2015 trình UBND tỉnh.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu chương trình NTM cấp xã, tích hợp trên Website nông thôn mới để các địa phương chủ động cập nhật dữ liệu, báo cáo kết quả triển khai thực hiện định kỳ theo quy định.

+ Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đôn điền đổi thửa và giao thông nội đồng. Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương triển khai thực hiện nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới năm 2013.

+ Hoàn thành rà soát 30 xã điểm về hiện trạng nông thôn mới làm cơ sở dữ liệu cho các ngành liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết lồng ghép các nguồn lực thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2013-2015.

- Sở Kế hoạch & Đầu tư:

+ Chủ trì xây dựng phương án huy động các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ cho xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

+ Xây dựng cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới; cơ chế hỗ trợ các địa phương xây dựng nông thôn mới.

+ Tổng hợp kế hoạch cụ thể của từng ngành, từng cấp triển khai thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

- Sở Tài chính:

+ Chủ trì hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ, nguồn vốn lồng ghép trong xây dựng nông thôn mới theo hướng đơn giản, thuận lợi cho cơ sở.

+ Chủ trì tham mưu UBND tỉnh cơ chế thanh quyết toán nguồn vốn hỗ trợ xi măng cho các địa phương xây dựng nông thôn mới.

- Sở Xây dựng:

+ Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các thiết kế mẫu cho các công trình CSHT xây dựng nông thôn mới.

+ Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các công trình CSHT nông thôn mới tại các địa phương.

- Sở Lao động – thương binh – xã hội:

+ Tăng cường công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Đề án 1956 của Thủ tướng Chính phủ. Gắn công tác đào tạo nghề với các đề án tạo việc làm, đề án giảm nghèo, đề án hỗ trợ xã đặc biệt khó khăn theo Nghị quyết 06 của HĐND nhằm nâng cao mức thu nhập cho dân cư nông thôn và tỷ lệ lao động nông thôn có việc làm thường xuyên.

- UBMT TQVN tỉnh, các đoàn thể chính trị, xã hội:

+ Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, cán bộ và tầng lớp nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới. Nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới”.

+ Chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể cơ sở hướng dẫn đoàn viên, hội viên tham gia các chương trình phát triển kinh tế nông thôn, góp phần phát triển sản xuất, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo. Phát huy vai trò chủ trì của Mặt trận trong thực hiện cuộc vận động xây dựng Quỹ “ vì người nghèo” các cấp; hỗ trợ xóa nhà tạm bợ cho hộ nghèo.

+ Thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phát hiện, kiến nghị, phản ánh với các cấp có thẩm quyền để tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới.

- Các sở, ban, ngành khác:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Quyết định 1509/QĐ-UBND ngày 24/8/2012 của UBND tỉnh và Quyết định 1832/QĐ-BCĐ ngày 06/9/2012 của BCĐ NTM tỉnh để thực hiện các nội dung xây dựng NTM của đơn vị mình.

3. Cấp huyện, thị và các xã:

- Duy trì và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động về xây dựng nông thôn mới; chú trọng triển khai các cơ chế chính sách của tỉnh, trung ương và các mô hình điển hình trong phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Tiếp tục bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình điển hình đã có; đồng thời phát hiện những nhân tố mới điển hình để có hình thức tuyên truyền phù hợp.

- Tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với xây dựng nông thôn mới theo tinh thần Chỉ thị 11 của Tỉnh ủy. Cho phép các xã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới nhằm huy động có hiệu quả sức mạnh hệ thống chính trị phục vụ xây dựng nông thôn mới. Ban chỉ đạo do đồng chí Bí thư Đảng bộ xã là Trưởng ban,

đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Phó Trưởng ban, thành viên là lãnh đạo HĐND, UBMT và đại diện một số ban, ngành, đoàn thể chính trị xã.

- Tổ chức phát động tại các địa bàn thôn, bản và trong các tổ chức đoàn thể, chính trị cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư gắn với xây dựng NTM” và thực hiện phong trào thi đua “Quảng trị chung sức xây dựng NTM”.

- Khẩn trương phê duyệt đồ án quy hoạch các xã còn lại (Huyện Hướng Hóa và Gio Linh); chỉ đạo các xã hoàn thành lập đề án nông thôn mới; khẩn trương phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới các xã; công bố công khai quy hoạch, đề án theo quy định và triển khai thực hiện.

- UBND các huyện, thị khẩn trương phân khai kế hoạch vốn xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển sản xuất cho các địa phương năm 2013 (huyện Gio Linh, Vĩnh Linh, Triệu Phong); chỉ đạo các xã triển khai thực hiện có hiệu quả; thực hiện thanh quyết toán vốn theo quy định của pháp luật; lồng ghép các chương trình, dự án đang và sẽ triển khai trên địa bàn, có ưu tiên cho các xã điểm của tỉnh, huyện để đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2015.

- UBND các xã triển khai các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG NTM; tăng cường công tác khuyến nông, khuyến ngư, tập huấn, hỗ trợ các HTX, THT; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức có hiệu quả các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tiếp tục kêu gọi vận động sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, các nhà tài trợ; huy động nguồn đóng góp của nhân dân để xây dựng NTM theo đúng đề án đã được phê duyệt.

IV. Kiến nghị, đề xuất:

1. Đối với Trung ương:

- Tăng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM cho các địa phương, đặc biệt ưu tiên cho các địa phương khó khăn về nguồn thu ngân sách. Nghiên cứu ban hành cơ chế tín dụng cụ thể đặc thù cho Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Điều chỉnh quy chuẩn về tiêu chí cơ sở vật chất văn hoá (tiêu chí 6) do quy định chuẩn về khu thể thao xã, thôn theo quy định của Bộ VH-TT-DL⁸ không phù hợp với điều kiện nông thôn, nhất là vùng miền núi, miền biển trong giai đoạn hiện nay.

⁸ Quyết định số 2448/2009/QĐ-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL: Sân thể thao phổ thông đảm bảo 1.000m² (90m x 120m), còn khu vực miền núi là 800m² (45m x 90m). Nhà Văn hóa đa năng xã có 5 phòng chức năng (hành chính; thông tin; đọc sách, báo; truyền thanh; câu lạc bộ). Phòng Tập thể thao phải đảm bảo diện tích 38m x 18m (miền núi - 23m x 11m). Phải có đủ công trình phụ trong Trung tâm Văn hoá, Thể thao (nhà để xe, khu vệ sinh, vườn hoa)

- Ban hành hướng dẫn cơ chế lồng ghép các chương trình, dự án cho xây dựng NTM và các thủ tục thanh toán theo hướng đơn giản hoá các thủ tục hành chính.

- Ban hành các tài liệu tuyên truyền phù hợp với giai đoạn hiện nay đối với người dân nông thôn; biên soạn và phổ biến các tài liệu tập huấn cho các đối tượng tham gia chương trình các cấp.

2. Đối với tỉnh

- Các thành viên BCD NTM tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát theo nhiệm vụ, địa bàn được phân công phụ trách; báo cáo kết quả định kỳ theo quy định về BCD tỉnh (qua Văn phòng điều phối NTM) để cập nhật tình hình địa phương một cách kịp thời.

- Do yêu cầu chuyên môn và khối lượng công việc của lĩnh vực nông thôn mới rất lớn, cần bố trí cán bộ chuyên trách theo dõi Chương trình xây dựng NTM cấp huyện, thị tối thiểu từ 1-2 biên chế.

- Văn phòng điều phối NTM tỉnh được BCD giao nhiệm vụ với khối lượng công việc phải đảm nhiệm lớn. Hiện Văn phòng đã được UBND tỉnh quan tâm bố trí 3 cán bộ chuyên trách và cho chủ trương xây dựng phòng làm việc. Để đảm bảo yêu cầu tham mưu cho BCD và theo dõi, điều phối các hoạt động xây dựng NTM tại 8 huyện thị và 117 xã, đề nghị UBND tỉnh bổ sung thêm cho Văn phòng 2 chuyên trách và điều chuyển cho Văn phòng 01 xe ô tô phục vụ công tác./.

Nơi nhận:

- VPĐP NTM TW (Báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (Báo cáo)
- TT HĐND tỉnh (Báo cáo)
- UBND tỉnh.
- TB, PTB Chỉ đạo tỉnh;
- TV BCD tỉnh;
- BCD NTM huyện, thị;
- CVP, PCVP ĐP tỉnh;
- Lưu: VT, VPĐP.


TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đức Cường

Phụ lục 01:

**Tổng hợp tiến độ lập quy hoạch và đề án nông thôn mới cấp xã
6 tháng đầu năm 2013**



STT	Tên huyện	Quy hoạch		Đề án			Ghi chú
		Số xã chưa phê duyệt	Số xã đã phê duyệt	Số xã đang lập	Số xã đã thẩm định	Số xã đã phê duyệt	
1	Hải Lăng		19			19	
2	Gio Linh	3*	16	11	08		* Vĩnh Trường, Linh Thượng, Gio Thành
3	Vĩnh Linh		19	13	04	02	
4	Cam Lộ		08			08	
5	Triệu Phong		18		18		
6	Đakrông		13		3	10	
7	Hướng Hoá	13**	7	20			** : Hướng Lập, Hướng Việt, Hướng Phùng, Hướng Sơn, Hướng Linh, Hướng Tân, Thanh, A Xing, A Túc, Xy, A Dơi, Ba Tầng, Hướng Lộc
8	Thị xã Quảng Trị		01			01	
	Tổng	16	101	44	33	40	



Phụ lục 02:

Hiện trạng nông thôn mới đến 6/2013, so sánh với cuối năm 2012

19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới																				Tổng số tiêu chí đạt	Hiện trạng năm 2012	Số tiêu chí tăng
Quy hoạch	Giao thông	Thủy Lợi	Điện	Trường học	CS VC	Chợ NT	B Điện	Nhà ở	thu nhập	Hộ nghèo	CC LĐ	TC SX	Giáo dục	Y Tế	V Hoá	M trường	TC chính trị	An Ninh				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)				
I Hải Lăng																						
1	X		X	X		X	X	X	X			X	X		X			X	9	2		
2	X		X	X		X	X	X	X			X	X		X		X	X	8	4		
3	X		X			X	X		X			X	X		X		X	X	8	2		
4	X		X			X	X		X			X	X		X		X	X	8	2		
5	X		X	X			X		X			X	X	X	X		X	X	8	3		
6	X		X				X		X			X	X		X		X	X	7	2		
7	X		X				X		X			X	X		X		X	X	6	3		
8	X		X	X			X		X			X	X		X		X	X	6	4		
9	X		X				X		X			X	X		X		X	X	7	2		
10	X		X				X		X			X	X		X		X	X	6	3		
11	X		X	X			X		X			X	X				X	X	6	3		
12	X		X				X		X			X	X				X	X	6	2		
13	X		X			X	X		X			X	X				X	X	6	2		
14	X		X				X		X			X	X		X			X	6	2		
15	X		X				X		X			X	X		X		X	X	6	3		
16	X		X				X		X				X		X			X	6	2		
17	X		X				X		X			X	X	X	X		X	X	8	2		
18	X		X						X				X		X		X	X	6	2		
19	X		X			X	X		X			X	X		X				5	3		
II Triệu Phong																						
1	X		X	X	X	X			X		X	X	X	X	X		X	X	13	3		
2	X	X	X			X		X	X			X		X	X	X	X	X	9	3		
3	X		X				X	X	X			X		X	X	X	X	X	10	0		

TT	Xã/ huyện, thị	19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới																			Hiện trạng năm 2012	Số tiêu chí tăng	
		Quy hoạch	Giao thông	Thủy Lợi	Điện	Trường học	CS VC	Chợ NT	B Điện	Nhà ở	thu nhập	Hộ nghèo	CC LD	TC SX	Giáo dục	Y Tế	V Hoá	M trường	TC chính trị	An Ninh			Tổng số tiêu chí đạt
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)			
4	Triệu Phước	X			X				X	X	X		X	X		X	X		X	X	12	10	2
5	Triệu Giang	X			X				X						X	X				X	6	5	1
6	Triệu Thượng	X			X	X					X			X		X	X		X	X	9	6	3
7	Triệu Long	X							X				X			X	X			X	6	6	0
8	Triệu Đông	X			X				X		X		X	X	X	X	X			X	10	8	2
9	Triệu Đại	X						X	X		X			X		X				X	7	5	2
10	Triệu Độ	X							X		X			X	X	X	X			X	8	6	2
11	Triệu Hoà	X			X				X							X	X			X	6	6	0
12	Triệu Trung	X		X					X		X		X	X		X	X		X	X	10	6	4
13	Triệu Sơn	X							X					X		X				X	5	5	0
14	Triệu Tài	X			X				X					X		X	X		X	X	7	7	0
15	Triệu Ái	X			X				X		X			X			X			X	8	5	3
16	Triệu Vân	X							X							X	X			X	5	5	0
17	Triệu Lăng	X			X			X	X				X	X		X	X		X	X	9	4	5
18	Triệu An	X							X							X				X	4	4	0
III	Vĩnh Linh																						
1	Vĩnh Lâm	X			X			X	X		X		X	X	X	X	X			X	12	9	3
2	Vĩnh Kim	X				X	X	X		X	X		X	X			X	X	X	X	12	9	3
3	Vĩnh Thạch	X		X	X				X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	14	11	3
4	Vĩnh Thuý	X			X	X		X	X	X	X		X	X	X	X	X			X	14	12	2
5	Vĩnh Hiền	X				X			X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	13	11	2
6	Vĩnh Trung	X	X		X				X		X		X	X			X			X	10	7	3
7	Vĩnh Hà	X																		X	3	2	1
8	Vĩnh Sơn	X			X			X	X					X	X	X	X			X	10	10	0

TT		Xã/ huyện, thị	19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới																			Hiện trạng năm 2012	Số tiêu chí tăng	
			Quy hoạch	Giao thông	Thủy Lợi	Điện	Trường học	CS VC	Chợ NT	B Điện	Nhà ở	thu nhập	Hộ nghèo	CC LD	TC SX	Giáo dục	Y Tế	V Hoá	M trường	TC chính trị	An Ninh			Tổng số tiêu chí đạt
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)				
9		Vĩnh Chấp	X						X		X			X				X		X	X	7	6	1
10		Vĩnh Long	X						X		X		X	X				X		X	X	9	8	1
11		Vĩnh Ố	X					X												X	X	4	3	1
12		Vĩnh Tú	X						X	X	X		X	X		X	X	X		X	X	11	9	2
13		Vĩnh Giang	X											X	X					X	X	5	5	0
14		Vĩnh Khê	X						X											X	X	4	4	0
15		Vĩnh Thành	X							X	X		X	X	X		X	X		X	X	9	9	0
16		Vĩnh Tân	X					X	X	X	X					X	X	X	X	X	X	12	8	4
17		Vĩnh Thái	X								X									X	X	5	4	1
18		Vĩnh Nam	X		X			X	X	X	X		X			X	X			X	X	11	11	0
19		Vĩnh Hoà	X						X		X			X		X	X	X	X	X	X	10	8	2
IV		TX Quảng Trị																						
1		Hải Lệ	X						X	X	X	X		X		X	X			X	X	11	10	1
V		Gio Linh																						
1		Gio Thành	X						X	X						X						5	5	0
2		Gio Việt	X							X				X			X				X	6	5	1
3		Gio Quang	X						X							X	X			X	X	8	8	0
4		Gio Hoà	X						X					X	X							5	5	0
5		Linh Hải	X										X							X	X	4	2	2
6		Trung Hải	X						X								X				X	6	5	1
7		Gio Sơn	X						X	X	X				X	X		X		X	X	10	9	1
8		Linh Thượng	X																		X	2	2	0
9		Vĩnh Trường	X																		X	2	2	0

TT	Xã/ huyện, thị	19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới																			Tổng số tiêu chí đạt	Hiện trạng năm 2012	Số tiêu chí tăng	
		Quy hoạch	Giao thông	Thủy Lợi	Điện	Trường học	CS VC	Chợ NT	B Điện	Nhà ở	thu nhập	Hộ nghèo	CC LD	TC SX	Giáo dục	Y Tế	V Hoá	M trường	TC chính trị	An Ninh				
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)				
10	Gio Bình	X			X			X							X	X	X		X		X	9	8	1
11	Hải Thái	X														X						3	2	1
12	Trung Sơn	X			X									X		X	X					7	6	1
13	Gio Châu	X						X	X						X		X				X	7	5	2
14	Gio Hải	X			X				X										X			5	4	1
15	Gio Mỹ	X			X				X					X		X	X				X	7	7	0
16	Gio Phong	X			X				X	X			X	X	X	X	X			X	X	12	10	2
17	Trung Giang	X			X			X	X							X	X			X	X	8	8	0
18	Gio Mai	X			X	X			X	X			X			X	X					9	6	3
19	Gio An	X								X					X	X	X			X		8	5	3
VI	Đakrông																							
1	Triệu Nguyên	X		X	X			X	X							X	X				X	8	4	4
2	Ba Lòng	X			X				X								X				X	5	4	1
3	Hải Phúc	X		X	X			X	X								X				X	7	4	3
4	Đakrông	X		X													X				X	4	4	0
5	BaNang	X						X													X	3	2	1
6	Tà Long	X		X													X				X	4	3	1
7	Húc Nghi	X						X									X				X	4	3	1
8	Tà Rụt	X															X				X	4	3	1
9	A Bung	X			X			X	X								X				X	6	4	2
10	A Vao	X						X													X	3	2	1
11	Mò Ô	X		X				X	X								X				X	6	6	0
12	Hướng Hiệp	X		X					X								X				X	5	5	0
13	A Ngo	X						X	X								X				X	5	5	0
VI	Cam Lộ																							
1	Cam Thanh	X			X			X	X					X			X			X	X	8	7	1

TT	Xã/ huyện, thị	19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới																			Hiện trạng năm 2012	Số tiêu chí tăng	
		Quy hoạch	Giao thông	Thủy Lợi	Điện	Trường học	CS VC	Chợ NT	B Điện	Nhà ở	thu nhập	Hộ nghèo	CC LD	TC SX	Giáo dục	Y Tế	V Hoá	M trường	TC chính trị	An Ninh			
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)			
	2	Cam Hiếu	X			X	X	X	X									X			X	7	0
	3	Cam Tuyền	X				X	X	X	X			X				X	X			X	7	2
	4	Cam Thành	X		X		X	X	X	X			X				X	X			X	7	3
	5	Cam Chính	X				X	X	X	X			X	X	X		X	X		X	X	10	2
	6	Cam Thủy	X				X	X	X					X			X	X		X	X	9	1
	7	Cam An	X				X	X	X				X	X			X	X		X	X	9	2
	8	Cam Nghĩa	X				X	X	X				X	X	X		X	X			X	9	1
VI																							
II	Hướng Hoá																						
1	Hướng Lập	X																		X	X	3	1
2	Hướng Việt	X		X	X												X			X	X	6	2
3	Hướng Sơn	X			X				X											X	X	5	1
4	Hướng Linh	X		X	X				X								X				X	5	1
5	Hướng Tân	X			X				X								X			X	X	6	1
6	Húc	X			X				X											X	X	5	2
7	Tân Hợp	X			X				X								X			X	X	6	0
8	Tân Lập	X		X	X			X	X					X			X			X	X	9	4
9	Tân Thành	X			X			X	X					X			X			X	X	7	0
10	Tân Long	X							X					X			X			X	X	8	1
11	Hướng Lộc	X																		X	X	3	0
12	Thanh	X		X	X				X											X	X	6	2
13	A Xing	X		X	X				X								X				X	6	1
14	Xy	X		X	X				X												X	6	2
15	A Dơi	X			X				X												X	4	1
16	Ba Tầng	X			X				X												X	4	1
17	Xã Thuận	X	X		X			X	X				X		X	X				X	X	10	0

TT	Xã/ huyện, thị	19 Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới																			Tổng số tiêu chỉ đạt	Hiện trạng năm 2012	Số tiêu chỉ tăng (Giảm)
		Quy hoạch h	Gia o thôn g	Thu ý Lợi	Điện	Trường học	CS VC	Ch ợ NT	B Điệ n	Nh à ở	Nh thu nhậ p	Hệ nghề o	CC LĐ	TC SX	Giá o dục	Y Tế	V Ho á	M trườn g	TC chín h trị	An Nĩn h			
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)			
18	Hướng Phùng	X			X			X											X	X			
19	Tân Liên	X		X	X		X	X								X			X	X			
20	A Túc	X		X	X			X								X			X	X			
Cộng		117	3	18	83	16	2	41	91	20	60	1	24	56	39	47	86	7	70	110			

Chia theo tiêu chí	Số xã đạt	Tỷ lệ %	Ghi chú
Số xã đạt 14 tiêu chí	2 xã	1,7	
Số xã đạt 13 Tiêu chí	2 xã	1,7	
Số xã đạt 12 Tiêu chí	8 xã	6,8	
Số xã đạt 11 Tiêu chí	6 xã	5,1	
Số xã đạt 10 Tiêu chí	15 xã	12,8	
Số xã đạt 9 Tiêu chí	14 xã	11,9	
Số xã đạt 8 Tiêu chí	15 xã	12,8	
Số xã đạt 7 Tiêu chí	10 xã	8,5	
Số xã đạt 6 Tiêu chí	14 xã	12,8	
Số xã đạt 5 Tiêu chí	13 xã	11,1	
Số xã đạt 4 Tiêu chí	9 xã	7,6	
Số xã đạt 3 Tiêu chí	7 xã	5,9	
Số xã đạt 2 Tiêu chí	2 xã	1,7	
Số xã đạt 1 Tiêu chí	0 xã	0	